

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 08 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Thuận

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở UBND xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Quang B, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1989

Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn K và bà: Ngô Thị T; có vợ là Nguyễn Thị N (đã ly hôn); Con; không có.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Văn M, sinh năm 1988, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Người làm chứng:

Anh Hà Duy T, sinh năm 1992, có mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Người chứng kiến:

Ông Lê Thanh V - Chức vụ: Trưởng Công an xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Ông Lê Công B - Chức vụ: Trưởng thôn H, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 13/4/2020, Hà Duy T, sinh năm 1992 (trú tại thôn T, xã Đ, huyện huyện Sông Lô) gặp Phùng Văn M, sinh năm 1988 (trú tại thôn C, xã T, huyện Sông Lô) tại khu vực bến xe Buýt xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Do cả hai đều là con nghiện ma túy, khi gặp nhau thì T thêm ma túy nên đã nhờ M mua hộ 200.000đ ma túy heroine để cùng nhau sử dụng, M đồng ý. T đưa cho M 200.000đ, sau đó M gọi điện cho Vũ Quang B, sinh năm 1989 (trú tại thôn C, xã T) hỏi mua 200.000đ ma túy (loại heroin), B đồng ý bán và hẹn M ở ngôi nhà hoang gần tỉnh lộ 307 thuộc thôn H, xã N. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, B cầm theo gói ma túy gói bằng bao thuốc lá màu vàng đến chỗ hẹn gặp M và T. M đưa B 200.000đ, B chuẩn bị đưa gói ma túy cho M thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, lúc này B ném gói ma túy xuống gần vị trí B đứng, Công an huyện Sông Lô đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ: 01 gói nhỏ gói bằng bao thuốc lá màu vàng gần vị trí B đứng (niêm phong ký hiệu A1), 01 tờ tiền 200.000đ trong túi quần của B, 01 điện thoại di động của B; thu giữ của M 01 điện thoại Nokia bàn phím màu đen, 02 xi lanh, 02 lọ nước cất gần vị trí M đứng.

Tại kết luận giám định số 796 ngày 16/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột cục màu trắng mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,0487g, loại heroine. Cơ quan giám định hết mẫu, hoàn lại bao gói.*

Vật chứng của vụ án cần xử lý:

- + 01 bao gói, Cơ quan giám định hết mẫu, hoàn lại sau giám định.
- + Số tiền 200.000đ (số seri: BD 07831631), do B bán ma túy mà có.
- + 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc không rõ nhãn hiệu, màu đen của Vũ Quang B và 01 chiếc Nokia, loại bàn phím, màu đen Phùng Văn dùng liên lạc mua bán ma túy.
- + 02 xy lanh và 02 lọ nước cất của Phùng Văn M mục đích để sử dụng trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy B bán cho M và T: Bình khai mua của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch trưa ngày 13/4/2020 với giá 200.000đ đem về chia nhỏ, đã sử dụng 01 phần, phần còn lại đem bán cho M và T thì bị bắt quả tang. Người đàn ông bán ma túy, B không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Vũ Quang B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTHQH14 quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Vũ Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Vũ Quang B từ 24 tháng đến 30 tháng tù, tính từ ngày 13/4/2020.

Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang B khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Phùng Văn M vào ngày 13/4/2020 tại khu vực thôn H, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của chính bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

3. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là tảo bạo, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo vì ham lợi cho bản thân, bán ma túy cho người khác sử dụng, gây nghiện, kéo theo các hệ lụy xấu cho chính người sử dụng ma túy, cho gia đình và xã hội. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi xem xét hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đã cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu có hành vi vi phạm pháp luật, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về tội lỗi của mình, nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Tuy nhiên, các tội phạm liên quan đến ma túy trên

địa bàn ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp, nguy hiểm, cần xử phạt bị cáo một mức án tù nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và dãn đe phòng ngừa chung đối với xã hội.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,..... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo B thấy rằng: bị cáo không có việc làm ổn định, việc mua bán ma túy không đem lại thu nhập cho gia đình. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Đối với người đàn ông bán ma túy cho B tại khu vực gần trụ sở trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Do B không xác định được nhân thân, lai lịch của người đó nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

5. Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 0,0487 gam ma túy loại heroine. Cơ quan giám định hết mẫu, hoàn lại bao gói, cần tịch thu tiêu hủy bao gói.

+ Số tiền 2 00.000đ có số seri: BD 07831631 là tiền do B bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc không rõ nhãn hiệu, màu đen của B và 01 chiếc Nokia, loại bàn phím, màu đen của M) dùng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước.

+ 02 xy lanh và 02 lọ nước cất của Phùng Văn M mục đích để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

6. Về án phí: Bị cáo Vũ Quang B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTHQH14 quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Vũ Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Vũ Quang B 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói (hết mẫu, cơ quan giám định hoàn lại); 02 xy lanh và 02 lọ nước cất.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 200.000đ.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc không rõ nhãn hiệu, màu đen và 01 chiếc Nokia, loại bàn phím, màu đen).

(tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô)

Án phí: Vũ Quang B phải chịu nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án hoặc tính từ ngày bản án được niêm yết tại UBND cấp xã nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Sông Lô;
- CCTHADS huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- TTG Công an Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã T;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thành Công